

Số: 170/QĐ-BYT

Hà Nội, ngày 17 tháng 01 năm 2019

| | |
|------------------------|--|
| VP.UBND TỈNH BẮC GIANG | Phê duyệt Đề án Phòng ngừa tội phạm và phòng, chống vi phạm pháp luật tại các cơ sở y tế |
| ĐỀN Số: 47/1 | |
| Ngày: 15/1/2019 | |
| Chuyển: | |

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt Đề án Phòng ngừa tội phạm và phòng, chống vi phạm pháp luật tại các cơ sở y tế

BỘ TRƯỞNG BỘ Y TẾ

Căn cứ Nghị định số 75/2017/NĐ-CP ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Y tế;

Căn cứ Quyết định số 623/QĐ-TTg ngày 14 tháng 4 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược quốc gia phòng, chống tội phạm giai đoạn 2016 - 2025 và định hướng đến năm 2030;

Theo đề nghị của Chánh Thanh tra Bộ Y tế,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kèm theo Quyết định này Đề án Phòng ngừa tội phạm và phòng, chống vi phạm pháp luật tại các cơ sở y tế.

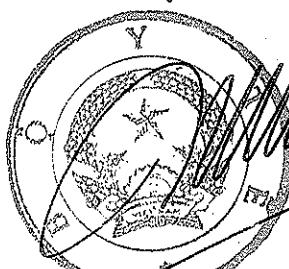
Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký, ban hành.

Điều 3. Các ông (bà) Chánh Văn phòng Bộ, Chánh Thanh tra Bộ, Cục trưởng Cục Quản lý khám chữa bệnh, Vụ trưởng các Vụ, Cục trưởng các Cục, Tổng cục trưởng Tổng cục Dân số, Giám đốc Sở Y tế các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Thủ trưởng Y tế bộ, ngành, Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Bộ Y tế, Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

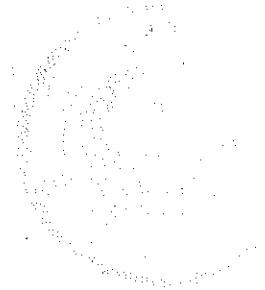
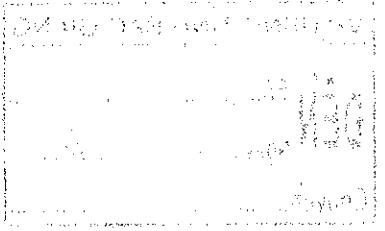
Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Thủ tướng Chính phủ (để báo cáo);
- PTTT Trưởng Hoà Bình, Trưởng BCĐ 138/CP (để báo cáo);
- Phó Thủ tướng Vũ Đức Đam (để báo cáo);
- Văn phòng Chính phủ (để báo cáo);
- Các Bộ: Công an, Tư pháp, NNPTNT, Xây dựng, Giao thông, Bưu chính viễn thông, Công thương;
- Uỷ ban nhân dân các tỉnh, TP trực thuộc TƯ;
- Sở Y tế các tỉnh, TP trực thuộc TƯ;
- Công thông tin điện tử BYT;
- Lưu: VT, TTrB (02b).

BỘ TRƯỞNG



Nguyễn Thị Kim Tiến



**ĐỀ ÁN
PHÒNG NGỪA TỘI PHẠM VÀ PHÒNG, CHỐNG VI PHẠM
PHÁP LUẬT TẠI CÁC CƠ SỞ Y TẾ**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 170/QĐ-BYT ngày 17 tháng 01 năm 2019
của Bộ trưởng Bộ Y tế)*

I. SỰ CẦN THIẾT CỦA ĐỀ ÁN

Trong những năm qua, các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (cơ sở y tế) đã có rất nhiều cố gắng, nỗ lực trong công tác khám, chữa bệnh phục vụ nhân dân. Tính đến năm 2018, cả nước có 1.365 bệnh viện (chưa kể các bệnh viện quân đội do Bộ Quốc phòng quản lý), với tổng số 253.447 giường bệnh theo kế hoạch; 339.313 giường bệnh theo thực kê và gần 590.000 cán bộ y tế. Hằng năm, các cơ sở này đã khám trên 160 triệu lượt người và điều trị nội trú cho trên 28 triệu lượt người. Nhu cầu được bảo đảm an toàn trong khám, chữa bệnh của người dân, cũng như nhu cầu được hành nghề khám, chữa bệnh trong điều kiện an toàn của các thày thuốc và nhân viên y tế là vô cùng quan trọng và là đòi hỏi hết sức chính đáng của cả người bệnh, thày thuốc, nhân viên y tế và của toàn xã hội. Chính vì vậy, việc bảo đảm an ninh, an toàn cho người bệnh, người nhà của người bệnh và nhân viên y tế cũng như việc phòng, chống tội phạm, phòng ngừa vi phạm pháp luật trong cơ sở y tế luôn được ngành y tế và toàn xã hội đặc biệt quan tâm.

Tuy nhiên, trong thời gian qua, tại một số cơ sở khám bệnh, chữa bệnh vẫn còn xảy ra nhiều vụ việc người nhà bệnh nhân hành hung bác sĩ, nhân viên y tế, hoặc một số kẻ côn đồ gây mất an ninh trật tự, an toàn bệnh viện, thậm chí một số vụ phạm tội đã xảy ra trong cơ sở y tế ảnh hưởng nghiêm trọng đến công tác khám bệnh, chữa bệnh, đồng thời ảnh hưởng đến tinh thần, tính mạng, động lực và sự tận tụy của đội ngũ thày thuốc, nhân viên y tế, vi phạm nghiêm trọng quy định của pháp luật hiện hành liên quan đến vấn đề bảo vệ quyền, lợi ích của người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh và phòng ngừa tội phạm, phòng chống vi phạm pháp luật tại cơ sở y tế. Điển hình là một số vụ việc gây mất an ninh trật tự, an toàn bệnh viện hoặc hành hung nhân viên y tế, truy sát người bệnh xảy ra từ năm 2011 trở lại đây như:

- Ngày 16/8/2011, tại Bệnh viện Đa khoa Vũ Thư, Thái Bình, người nhà bệnh nhân đâm chết 1 bác sĩ và làm bị thương nặng 1 bác sĩ khác vì cho rằng các bác sĩ đã chậm trễ trong việc cứu người thân của họ.

- Ngày 10/7/2012, tại Bệnh viện Sản Nhi Cà Mau, hơn 30 người thân của sản phụ kéo đến Bệnh viện đập phá và yêu cầu làm rõ nguyên nhân dẫn đến cái chết của người thân.

- Ngày 12/8/2013, tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hà Tĩnh, trong khi đang cố gắng cấp cứu cho bệnh nhân thì các bác sĩ và nhân viên y tế bị người nhà bệnh nhân lao vào đánh làm 2 bác sĩ tổn thương về mắt, hai y tá bị đánh sang chấn vùng đầu. Người nhà bệnh nhân sau đó còn đập vỡ máy sốc tim và toàn bộ kính phòng điều trị của khoa này.

- Ngày 25/07/2014, tại Bệnh viện Bạch Mai, trong khi các bác sĩ tại phòng cấp cứu đang khám cho bệnh nhân thì bị người nhà bệnh nhân hành hung, đánh 02 bác sĩ sau đó xông vào giùm bệnh đánh điều dưỡng gây ngất tại chỗ.

- Ngày 09/01/2014, tại Bệnh viện đa khoa quận 7, TP. Hồ Chí Minh xảy ra vụ bắt cóc trẻ em.

- Ngày 18/4/2016, tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Lâm Đồng một nhóm côn đồ mang súng đến bệnh viện truy sát bệnh nhân sau khi bệnh nhân được người nhà đưa đến cấp cứu với tình trạng đa chấn thương do bị đánh trước đó.

- Ngày 28/9/2017 tại Trung tâm Y tế Phú Ninh, Quảng Trị trong lúc các điều dưỡng, bác sĩ Khoa khám-Cấp cứu đang tiến hành tiếp cận bệnh nhân thì một nhóm thanh niên xông vào đánh nhân viên lái xe của Trung tâm, đập phá tài sản tại Khoa Cấp cứu.

- Ngày 4/4/2018 tại Bệnh viện Đa Khoa tỉnh Gia Lai, khi nhân viên y tế phát hiện người bệnh sử dụng thẻ bảo hiểm y tế đã hết hạn đã bị người nhà bệnh nhân gây rối, hành hung nhân viên y tế.

Theo số liệu theo dõi của Cục Quản lý khám chữa bệnh - Bộ Y tế, các vụ việc thời gian qua chủ yếu xảy ra ở bệnh viện tuyến tỉnh (chiếm 60% số vụ việc), tiếp đến là bệnh viện trung ương (chiếm 20%). Đối tượng bị tấn công chủ yếu là bác sĩ (chiếm 70%), tiếp đến là điều dưỡng (chiếm 15% số vụ việc). 90% số vụ việc xảy ra tại trong khuôn viên bệnh viện, trong đó 30% số vụ việc xảy ra trong khi thầy thuốc đang cấp cứu, chăm sóc cho người bệnh và 30% số vụ việc xảy ra khi thầy thuốc, nhân viên y tế đang giải thích cho người bệnh, người nhà người bệnh. Đặc biệt, có những vụ việc đối tượng bị hại là người bệnh, người nhà người bệnh như vụ việc bắt cóc trẻ sơ sinh hay vụ bệnh nhân đã vào viện điều trị sau đó bị côn đồ dùng hung khí truy sát.

Nguyên nhân cơ bản của vấn đề mất an ninh trật tự, mất an toàn, thậm chí phạm tội, vi phạm pháp luật tại các cơ sở y tế là do:

(1) Mặc dù trong Hiến pháp đã quy định cần phải bảo vệ nhân viên y tế về tính mạng, tài sản; Luật khám bệnh chữa bệnh có quy định về bảo vệ danh dự, tính mạng, tài sản của nhân viên y tế, nghiêm cấm vi phạm danh dự, tính mạng, tài sản của người hành nghề... cùng nhiều văn bản quy định khác, song

pháp luật hiện hành chưa đủ mạnh. Chưa có quy định cụ thể các chế tài mà lực lượng bảo vệ được áp dụng, giải quyết các xung đột xảy ra và mức độ xử lý đối với các hành vi vi phạm pháp luật của đương sự chưa đủ sức răn đe;

(2) Bệnh viện là môi trường nhạy cảm, có tác động lớn đến dư luận xã hội; Sự manh động, xuống cấp trong đạo đức xã hội của một số nhóm đối tượng đã dẫn tới những hành vi tiêu cực xảy ra tại các cơ sở y tế gây tổn hại không chỉ cho cán bộ nhân viên y tế mà còn gây mất trật tự, an ninh, an toàn cho người bệnh, mất an toàn cho chính cơ sở y tế; Một số đối tượng cũng lợi dụng các tình huống sự cố y khoa không mong muốn để thực hiện các hành vi vi phạm pháp luật, hành vi phạm tội.

(3) Công tác chăm sóc, khám chữa bệnh có tính rủi ro cao; các sự cố y khoa “luôn thường trực” có thể xảy ra mọi lúc, mọi nơi, mọi tình huống, trên mọi thiết bị, trong mọi quy trình, ở mỗi cá nhân, mỗi cơ sở khám chữa bệnh, xảy ra ngoài sự mong muốn, ngoài khả năng đề phòng, ngăn chặn của người thầy thuốc.

(4) Hiện nay, nhiều bệnh viện luôn trong tình trạng quá tải, trong khi cơ sở vật chất chưa đáp ứng được so với yêu cầu của xã hội dẫn đến một số trường hợp bệnh nhân, người nhà bệnh nhân bức xúc và xảy ra xung đột không đáng có đối với nhân viên y tế và cơ sở y tế; Cấu trúc hạ tầng an ninh bệnh viện chưa bảo đảm để bảo vệ an ninh, an toàn cho cơ sở y tế và cho người thầy thuốc khi cấp cứu, khám chữa bệnh.

(5) Sư quan tâm chỉ đạo của các cấp chính quyền và lãnh đạo bệnh viện trong bảo đảm an ninh trật tự, an toàn bệnh viện, phòng ngừa tội phạm, phòng chống vi phạm pháp luật có nơi còn chưa được quan tâm đúng mức; nhiều bệnh viện chưa chủ động phối hợp chặt chẽ với các lực lượng Công an từ cấp tỉnh đến cấp huyện và cấp xã để thực hiện tốt các phương án phòng chống tội phạm và phòng ngừa vi phạm pháp luật trong cơ sở y tế.

(6) Nhân viên bảo vệ tại nhiều bệnh viện không chuyên nghiệp, không đủ năng lực để khống chế đối tượng gây mất an ninh trật tự, thậm chí có trường hợp tại Bệnh viện bảo vệ bỏ chạy khi đối tượng tấn công thầy thuốc; Công tác tập huấn nâng cao nghiệp vụ, kỹ năng cho cán bộ y tế và nhân viên bảo vệ về các tình huống dễ dẫn tới xung đột còn chưa được thường xuyên, chưa đáp ứng yêu cầu thực tế công tác phòng chống tội phạm và phòng ngừa vi phạm pháp luật.

(7) Bên cạnh đó, vẫn còn tình trạng một số ít nhân viên y tế có lúc, nơi ứng xử chưa đúng mực, hoặc chưa được trang bị một cách đầy đủ các kiến thức về ứng xử, gây hiểu nhầm hoặc gây bức xúc cho bệnh nhân và người nhà bệnh nhân.

Trước tình hình trên, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Lãnh đạo ngành y tế, ngành Công an và các địa phương đã xác định công tác phòng ngừa tội phạm, phòng chống vi phạm pháp luật tại cơ sở y tế là một trong những nội dung hết sức quan trọng. Làm tốt công tác phòng ngừa tội phạm, phòng chống vi phạm pháp luật tại cơ sở y tế sẽ góp phần làm tốt công tác chăm sóc, bảo vệ và nâng cao sức khỏe nhân dân trong tình hình mới.

II. QUAN ĐIỂM CHỈ ĐẠO ĐỀ ÁN

1. Phòng ngừa tội phạm, phòng chống vi phạm pháp luật tại cơ sở y tế là một trong những nội dung hết sức quan trọng, nhằm bảo vệ an ninh, an toàn sức khỏe, tính mạng người bệnh, người nhà người bệnh và cán bộ y tế, bảo đảm an ninh trật tự, an toàn, hạn chế việc xảy ra các hành vi phạm tội, vi phạm pháp luật tại các cơ sở y tế. Làm tốt công tác này sẽ giúp các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ổn định, phát triển tạo niềm tin và sự yên tâm làm việc của đội ngũ thầy thuốc, nhân viên y tế, sự yên tâm của bệnh nhân, người nhà bệnh nhân khi đến cơ sở khám và điều trị bệnh, nâng cao hiệu quả công tác chăm sóc, bảo vệ sức khỏe nhân dân và góp phần tăng cường đảm bảo an ninh trật tự, an toàn xã hội, làm tốt công tác phòng ngừa tội phạm, phòng chống vi phạm pháp luật nói chung trong toàn xã hội.

2. Phòng ngừa tội phạm, phòng chống vi phạm pháp luật tại cơ sở y tế là trách nhiệm của chính quyền các cấp, của ngành y tế và của các bộ, ngành có liên quan, đồng thời là trách nhiệm của cá bệnh nhân, người nhà bệnh nhân khi đến khám, chữa bệnh tại các cơ sở y tế và của toàn xã hội.

3. Để làm tốt công tác chăm sóc, bảo vệ sức khỏe nhân dân trong tình hình mới cùng với việc làm tốt công tác y tế dự phòng, phát triển và nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh và các nội dung khác có liên quan, các cấp chính quyền, ngành y tế và các ngành liên quan cần xác định và làm tốt công tác bảo vệ bệnh nhân, người nhà bệnh nhân khi đến khám, chữa bệnh tại các cơ sở y tế; Bảo vệ nhân viên y tế khỏi bị hành hung, đe dọa, tấn công về tinh thần và thể chất để tăng cường chất lượng khám, chữa bệnh và đảm bảo nguồn nhân lực y tế; Bảo vệ cơ sở vật chất, an ninh, trật tự của các cơ sở y tế góp phần đảm bảo an toàn, an ninh trật tự xã hội.

III. CĂN CỨ XÂY DỰNG ĐỀ ÁN

1. Căn cứ pháp lý:

Đề án được xây dựng dựa trên căn cứ các văn bản sau:

1.1 Các văn bản do Đảng, Quốc hội, Chính phủ ban hành

a) Chỉ thị số 48/CT-TW ngày 22/10/2010 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng chống tội phạm trong tình hình mới.

b) Kế luận số 05-KL/TW ngày 15 tháng 7 năm 2016 của Ban Bí thư về việc tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Chỉ thị số 48-CT/TW của Bộ Chính trị khóa X về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tội phạm trong tình hình mới.

c) Hiến pháp năm 2013 tại Điều 38 quy định: Mọi người có quyền được bảo vệ, chăm sóc sức khỏe, bình đẳng trong việc sử dụng các dịch vụ y tế và có nghĩa vụ thực hiện các quy định về phòng bệnh, khám bệnh,

chữa bệnh; 2. Nghiêm cấm các hành vi đe dọa cuộc sống, sức khỏe của người khác và cộng đồng.

d) Luật Bảo vệ Sức khỏe nhân dân năm 1989, các điều 26, 27 quy định về giúp đỡ bảo vệ thầy thuốc và nhân viên y tế (Điều 26) và Trách nhiệm của người bệnh (Điều 27);

d) Bộ luật hình sự năm 2015;

e) Luật khám bệnh, chữa bệnh năm 2009;

g) Các Nghị định của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực y tế và trong lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội; phòng, chống tệ nạn xã hội.

i) Quyết định số 282/QĐ-TTg ngày 24/2/2011 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện Chỉ thị số 48/CT-TW ngày 22/10/2010 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng chống tội phạm trong tình hình mới.

k) Quyết định số 199/QĐ-TTg ngày 14/02/2017 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt chương trình thực hiện Kết luận số 05-KL/TW ngày 15/7/2016 của Ban Bí thư về việc tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Chỉ thị số 48-CT/TW của Bộ Chính trị khóa X về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tội phạm trong tình hình mới và chiến lược quốc gia phòng, chống tội phạm đến năm 2020.

l) Quyết định số 623/QĐ-TTg ngày 14/4/2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược quốc gia phòng, chống tội phạm giai đoạn 2016-2025 và định hướng đến năm 2030, trong đó Thủ tướng Chính phủ giao Bộ Y tế xây dựng, phê duyệt, tổ chức thực hiện Đề án Phòng ngừa tội phạm và phòng, chống vi phạm pháp luật tại các cơ sở y tế.

1.2 Văn bản do Bộ Y tế ban hành:

a) Văn bản quy phạm pháp luật: Thông tư 07/2014/TT-BYT ngày 25/02/2014 của Bộ Y tế quy định về quy tắc ứng xử của công chức, viên chức, người lao động làm việc tại các cơ sở y tế.

b) Các văn bản chỉ đạo:

+ Chỉ thị số 08/CT-BYT ngày 13/12/2011 Bộ trưởng Bộ Y tế về việc bảo đảm an ninh, trật tự trong các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.

+ Chỉ thị số 09/CT-BYT ngày 22/11/2013 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc tăng cường tiếp nhận và xử lý ý kiến phản ánh của người dân về chất lượng dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh thông qua được dây nóng.

+ Chỉ thị số 03/CT-BYT ngày 19/5/2017 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc tăng cường bảo đảm an ninh, trật tự bệnh viện.

+ Quy chế phối hợp số 03/QC-BCA-BYT ngày 26/9/2013 phối hợp giữa Bộ Công an - Bộ Y tế về công tác đảm bảo an ninh, trật tự trong lĩnh vực y tế.

+ Quyết định số 4858/QĐ-BYT ngày 03/12/2013 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc ban hành Bộ tiêu chí đánh giá chất lượng bệnh viện.

+ Quyết định số 6197/QĐ-BYT ngày 17/10/2016 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc ban hành Hướng dẫn quản lý dịch vụ thuê, khoán bên ngoài tại bệnh viện.

2. Căn cứ nhu cầu thực tế:

Thực tế thời gian qua cho thấy tại một số cơ sở khám bệnh, chữa bệnh vẫn còn xảy ra nhiều vụ việc người nhà bệnh nhân hành hung bác sĩ, nhân viên y tế; nhiều vụ việc mất an ninh trật tự, an toàn bệnh viện, thậm chí một số vụ phạm tội đã xảy ra trong cơ sở y tế ảnh hưởng nghiêm trọng đến công tác khám bệnh, chữa bệnh, đồng thời ảnh hưởng đến tinh thần, tính mạng, động lực và sự tận tụy của đội ngũ thầy thuốc, nhân viên y tế, vi phạm nghiêm trọng quy định của pháp luật hiện hành liên quan đến vấn đề bảo vệ quyền, lợi ích của người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh và phòng ngừa tội phạm, phòng chống vi phạm pháp luật tại cơ sở y tế. Do vậy, việc ban hành Đề án phòng ngừa tội phạm, phòng chống vi phạm pháp luật tại cơ sở y tế là một trong những đòi hỏi cấp bách của xã hội.

IV. MỤC TIÊU CỦA ĐỀ ÁN

1. Mục tiêu chung:

- Nâng cao nhận thức, ý thức trách nhiệm của chính quyền các cấp, lãnh đạo ngành y tế, cán bộ, nhân viên y tế và người nhà bệnh nhân và của toàn xã hội để làm tốt công tác phòng ngừa tội phạm và phòng, chống vi phạm pháp luật trong các cơ sở y tế.

- Phấn đấu đến hết năm 2020 giảm từ 15 - 20% số vụ phạm tội, vi phạm pháp luật nghiêm trọng liên quan đến công tác an ninh trong cơ sở y tế.

2. Mục tiêu cụ thể đến hết năm 2020:

- 100% bệnh viện kiện toàn về tổ chức, tăng cường về lực lượng làm công tác an ninh trật tự.

- Trên 90% cán bộ y tế nắm bắt được những quy định về phòng ngừa tội phạm, phòng chống vi phạm pháp luật trong các cơ sở y tế.

- Trên 90% lực lượng bảo vệ được tập huấn kiến thức, kỹ năng đảm bảo duy trì an ninh trật tự tại cơ sở y tế.

- Trên 90% bệnh viện, cơ sở khám, chữa bệnh có giao ước, cam kết phối hợp liên ngành với đơn vị Công an, dân phòng sở tại.

- Giảm từ 15 - 20% số vụ việc mất an ninh trật tự, an toàn xã hội, phạm tội, vi phạm pháp luật nghiêm trọng liên quan đến công tác an ninh trong cơ sở y tế so với thời điểm năm 2017.

3. Mục tiêu định hướng đến năm 2030:

- Hoàn thiện hệ thống các văn bản quy phạm pháp luật về bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn cho người bệnh và nhân viên y tế trong các cơ sở y tế.

- Duy trì 100% bệnh viện kiện toàn về tổ chức, tăng cường về lực lượng công tác an ninh trật tự, đặc biệt là lực lượng bảo vệ chuyên nghiệp.

- 100% cán bộ y tế năm bắt được những quy định về phòng ngừa tội phạm, phòng chống vi phạm pháp luật trong các cơ sở y tế.
- 100% lực lượng bảo vệ được tập huấn kiến thức, kỹ năng đảm bảo duy trì an ninh trật tự tại cơ sở y tế.
- 100% bệnh viện, cơ sở khám, chữa bệnh có giao ước, cam kết phối hợp liên ngành với đơn vị Công an, dân phòng sở tại.
- Giảm từ 15 - 20% số vụ việc mất an ninh trật tự, an toàn xã hội, phạm tội, vi phạm pháp luật nghiêm trọng liên quan đến công tác an ninh trong cơ sở y tế so với năm 2020 .

V. ĐỐI TƯỢNG, PHẠM VI CỦA ĐỀ ÁN

1. Đối tượng của đề án:

- Các bệnh viện, cơ sở khám chữa bệnh trong cả nước (trừ các cơ sở khám chữa bệnh do Bộ Quốc phòng quản lý có quy định riêng).
- Nhân viên y tế đang làm việc tại các bệnh viện, cơ sở khám chữa bệnh trong cả nước.
- Bệnh nhân, người nhà bệnh nhân đang điều trị tại các bệnh viện, cơ sở khám chữa bệnh trong cả nước.
- Cán bộ quản lý nhà nước ngành y tế các cấp từ tỉnh đến cơ sở.
- Các lực lượng: Công an, dân phòng.

2. Phạm vi của đề án:

- Triển khai tại các bệnh viện, cơ sở khám chữa bệnh trong cả nước.
- Triển khai tại các cơ quan quản lý nhà nước về y tế.

VI. CÁC HOẠT ĐỘNG CỦA ĐỀ ÁN

1. Thực hiện tuyên truyền, giáo dục cho cán bộ, nhân viên y tế và người bệnh, người nhà bệnh nhân cũng như toàn xã hội về bảo đảm an ninh trật tự, an toàn xã hội, phòng ngừa tội phạm và phòng, chống vi phạm pháp luật trong các cơ sở y tế; trong đó trọng tâm làm tốt công tác bảo vệ an ninh trật tự, an toàn trong bệnh viện giúp cho việc làm tốt công tác phòng ngừa tội phạm, phòng, chống vi phạm pháp luật trong các cơ sở y tế.
2. Củng cố tổ chức, nhân sự, lực lượng, tăng cường đào tạo, tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ cho lực lượng đảm bảo an ninh trật tự; bảo đảm cơ sở vật chất, trang thiết bị, công cụ hỗ trợ cho công tác đảm bảo an ninh trật tự; bảo đảm chế độ, chính sách cho lực lượng làm công tác an ninh trật tự tại các cơ sở y tế.
4. Thực hiện nghiêm các văn bản quy phạm pháp luật, các quy chế chuyên môn trong cơ sở y tế.

5. Đẩy mạnh các hoạt động phối hợp liên ngành giữa các cơ sở y tế với cơ quan Công an và các cơ quan chức năng, từ trung ương đến địa phương.

6. Thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát, đánh giá.

VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN ĐỀ ÁN

1. Thời gian thực hiện: Từ năm 2019 đến năm 2020.

2. Cơ quan quản lý Đề án: Bộ Y tế (Thanh tra Bộ làm đầu mối).

3. Cơ quan phối hợp: Bộ Công an, Bộ Tài chính, các Bộ có quản lý cơ sở y tế, bao gồm: Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn, Bộ Xây dựng, Bộ Giao thông, Bộ Bưu chính viễn thông, Bộ Công thương; Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

4. Phân công thực hiện

4.1 Bộ Y tế, Sở Y tế:

a) Trách nhiệm của Bộ Y tế

Phê duyệt Đề án Phòng ngừa tội phạm và phòng, chống vi phạm pháp luật tại các cơ sở y tế; phân công các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ triển khai thực hiện Đề án; báo cáo Thủ tướng Chính phủ và Ban Chỉ đạo 138/CP về kết quả thực hiện Đề án.

b) Thanh tra Bộ Y tế

- Là đơn vị thường trực tham mưu giúp Bộ trưởng Bộ Y tế chỉ đạo, tổ chức thực hiện Đề án.

- Làm đầu mối, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan xây dựng kế hoạch chi tiết thực hiện Đề án, báo cáo Bộ trưởng xem xét, phê duyệt và tổ chức thực hiện các hoạt động sau khi được phê duyệt theo chức năng nhiệm vụ được giao;

- Hướng dẫn Sở Y tế tổ chức triển khai Đề án.

- Tổ chức thanh tra, kiểm tra, đánh giá tiến độ thực hiện Đề án, định kỳ báo cáo 6 tháng, hằng năm và báo cáo đột xuất với Bộ trưởng Bộ Y tế để giải quyết kịp thời những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện Đề án;

c) Cục Quản lý Khám chữa bệnh

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tiếp tục triển khai các hoạt động về bảo đảm an ninh, trật tự an toàn xã hội trong các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.

- Phối hợp với Thanh tra Bộ Y tế và các đơn vị liên quan Hướng dẫn, thanh tra, kiểm tra, giám sát các cơ sở y tế trực thuộc Bộ và các Sở Y tế tổ chức triển khai Đề án.

d) Vụ Truyền thông và thi đua khen thưởng

Đầu mối, phối hợp với các đơn vị có liên quan:

- Xây dựng, sản xuất các tài liệu truyền thông để tuyên truyền về Phòng ngừa tội phạm và phòng, chống vi phạm pháp luật tại các cơ sở y tế.

- Phối hợp với các đơn vị liên quan thực hiện các nội dung truyền thông; tham mưu giúp Bộ trưởng Bộ Y tế thực hiện công tác thi đua khen thưởng trong quá trình triển khai thực hiện Đề án.

d) Vụ Kế hoạch - Tài chính

Bố trí kinh phí, hướng dẫn công tác tài chính liên quan việc triển khai, duy trì hoạt động Đề án.

e) Trung tâm truyền thông giáo dục sức khỏe

Phối hợp với các đơn vị liên quan thực hiện các nội dung truyền thông nâng cao hiệu quả Đề án.

g) Sở Y tế các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

Căn cứ Đề án Phòng ngừa tội phạm và phòng, chống vi phạm pháp luật tại các cơ sở y tế xây dựng Kế hoạch triển khai, hướng dẫn triển khai, thanh tra, kiểm tra, giám sát Đề án tại địa bàn quản lý.

h) Các cơ sở y tế

Căn cứ Đề án Phòng ngừa tội phạm và phòng, chống vi phạm pháp luật tại các cơ sở y tế, xây dựng Kế hoạch triển khai Đề án phù hợp với đặc điểm tình hình của từng cơ sở và đáp ứng yêu cầu của Đề án.

4.2 Đề nghị Bộ Công an chỉ đạo các đơn vị có liên quan, Công an các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương phối hợp chặt chẽ với ngành y tế trong việc xây dựng, triển khai kế hoạch thực hiện Đề án theo từng địa bàn quản lý.

4.3 Đề nghị các Bộ: Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Xây dựng, Bộ Giao thông, Bộ Bưu chính viễn thông, Bộ Công thương chỉ đạo Thủ trưởng y tế ngành và các cơ sở y tế thuộc quyền quản lý, xây dựng, triển khai kế hoạch, thanh tra, kiểm tra, giám sát Đề án tại các cơ sở y tế thuộc quyền quản lý.

4.4 Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố chỉ đạo Sở Y tế xây dựng, triển khai kế hoạch, bảo đảm kinh phí, phương tiện thực hiện Đề án thuộc địa bàn quản lý.

5. Kinh phí bảo đảm thực hiện Đề án do ngân sách nhà nước bảo đảm trong dự toán thường xuyên hằng năm của các bộ, ngành, địa phương và các nguồn huy động hợp pháp khác./.

